

Bản án số: 29/2021/HSST

Ngày: 09/3/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Thu Thủy.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Nguyễn Hồng Hải.
 2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đào Việt Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/HSST ngày 04 tháng 02 năm 2021; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/QĐXX-ST ngày 23 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn S; tên gọi khác: không; sinh năm 1984; tại YL – VP; trú tại: thôn 5 KL, xã HC, huyện YL, tỉnh VP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L và bà Đỗ Thị D. Có vợ là Tạ Thị N, vợ chồng có 2 con chung, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 04/12/2020 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1975; trú tại: thôn 5 KL, xã HC, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Người chứng kiến: Anh Đào Xuân H, sinh 1970; trú tại: Xóm PT, xã TT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/12/2020 Bùi Văn S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ-đen, BKS 88F1-056.30 mượn của chị Bùi Thị T đi từ nhà đến Thái Nguyên để mua ma túy sử dụng. Khi đi qua cầu Đa Phúc được khoảng 4 km, S đi đến trước cửa một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín phía bên phải hành lang đường Quốc lộ 3 cũ thuộc khu vực xóm KT, xã TT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên. Đứng trước cửa nhà, S cầm 400.000đ đưa qua khe cửa sắt phía dưới sát nền bê tông vào bên trong nhà rồi gõ cửa thì có người trong nhà cầm tiền của S và đưa ra ngoài cho S 01 túi nilon bên trong đựng ma túy, loại heroine (S không xác định được chủ nhà và người bán ma túy cho S là ai). Mua được ma túy, S cất gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về theo hướng Hà Nội. Khi đến khu vực nghĩa trang xóm B, xã TT, thị xã PY, S dừng xe và đi bộ vào khu vực nghĩa trang ở cạnh hành lang đường để sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an xã TT phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục, S khai là ma túy, loại heroine. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ chiếc xe mô tô nêu trên.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã PY phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân khối lượng số chất rắn màu trắng đục thu giữ của Bùi Văn S được 0,338 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 1440/KL- KTHS ngày 11/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất rắn màu trắng đục thu giữ của Bùi Văn S là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,338 gam.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKSPY ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Bùi Văn S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại cơ quan điều tra Bùi Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu ở trên.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Ngày 04/12/2020 S đã có hành vi tàng trữ 0,338gam ma túy loại Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt Bùi Văn S từ 15 đến 18 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ kí hiệu K ghi hoàn trả 0,320 gam mẫu K còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu K; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ kí hiệu L ghi mẫu lưu kho; về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội, bị cáo nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát, không tranh luận gì. Nói lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Hành vi, Quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã PY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong vật chứng cân khối lượng vật chứng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định chất ma túy... Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Do nghiện ma túy nên Ngày 04/12/2020 Bùi Văn S đã điều khiển xe mô tô BKS 88F1-056.30 mượn của chị Bùi Thị T đi đến trước cửa ngôi nhà có cửa sắt đóng kín phía bên phải hành lang đường Quốc lộ 3 cũ (thuộc khu vực xóm KT, xã TT) mua 400.000đồng tiền ma túy loại Heroin được 0,338 gam, sau khi mua được ma túy S đi đến khu vực nghĩa trang xóm B, xã TT, thị xã PY, dựng xe bên ngoài rồi đi vào để sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang. Số ma túy bị thu giữ, S dùng để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích gì khác. Hành vi, ý thức nêu trên của Bùi Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS).

Do đó bản Cáo trạng số: 34/CT-VKSPY ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Bùi Văn S về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a)...

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng cấm do nhà nước độc quyền quản lý, song do thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân làm gia tăng tỷ lệ các con nghiện trên địa bàn, tiếp tay cho những đối tượng mua bán ma túy nên cần có hình phạt tương xứng với tội trạng của bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là nhân dân lao động, học hết lớp 9 thì nghỉ học. Song do thiếu bản lĩnh, đua đòi nên đã mắc nghiện ma túy, rồi dẫn đến việc phạm tội. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Khi lượng hình thấy: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, xem xét về nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất của vụ án, thấy cần buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian vừa đủ mới có thể cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt và cũng để răn đe phòng ngừa chung.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY nêu trên là phù hợp.

[6]. Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, phạm tội không mang tính chất vụ lợi nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7]. Vật chứng của vụ án thu giữ gồm: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ kí hiệu K ghi hoàn trả 0,320 gam mẫu K còn lại sau giám định và vỏ bao gói

mẫu K; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ kí hiệu L ghi mẫu lưu kho. Là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Quá trình điều tra cơ quan Công an đã tạm giữ của Bùi Văn S 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ-đen, BKS 88F1-056.30. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này bị cáo mượn của chị gái là Bùi Thị T, chị T không biết S mượn đi mua ma túy. Xác định không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10]. Các hành vi khác: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo S, bị cáo khai mua của người ở tại ngôi nhà có cửa xếp bằng sắt đóng kín thuộc khu vực xóm KT, xã TT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên, không rõ là ai nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn S phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn S N15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/12/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự ra Quyết định tạm giam bị cáo Bùi Văn S 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo S.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ kí hiệu K ghi hoàn trả 0,320 gam mẫu K còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu K; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ kí hiệu L ghi mẫu lưu kho.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã PY với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã PY ngày 23/02/2021).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Bùi Văn S phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKDND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã PY;
- Công an thị xã PY;
- Thi hành án HS;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã HC;
- Chi cục THADS thị xã PY;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy